TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VN TỈNH TN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 49/2022/HS-ST
Ngày 28/10/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VN, TỈNH TN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Ngọc Thịnh

2. Ông Hà V Dẫn

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Hồng Vân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện VN, tỉnh TN.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, tỉnh TN tham gia phiên tòa:* Bà Vũ Thị Năm - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2022, tại hội trường Tòa án nhân dân huyện VN, tỉnh TN xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 48/2022/HSST, ngày 04 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2022/QĐXXST-HS ngày 13/10/2022 đối với bị cáo:

Lương V M, sinh ngày 24/12/1983; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Xóm TT, xã TN, huyện VN, tỉnh TN; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; con ông: Lương V K, sinh năm 1951 và con bà Hoàng Thị Rương, sinh năm 1951; gia đình có 04 anh chị em, bị can là con thứ 04; vợ: Lương Thị Hồng Ngát, sinh năm 1986; con: có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/6/2022 đến nay. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện VN.

Bị cáo tạm giam có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa: Ông Đào Anh T1, sinh năm 1977;

Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh TN. (Có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Lương V K, sinh năm 1951;

Địa chỉ: Xóm TT, xã TN, huyện VN, tỉnh TN.(Có mặt tại phiên tòa)

Người chứng kiến: Ông Lương Tiến V, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Xóm AT, xã TN, huyện VN, tỉnh TN. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 10/6/2022, Tổ công tác Công an xã TN làm nhiệm vụ tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn xã. Khi đến đoạn đường thuốc xóm AT, xã TN, huyện VN, tỉnh TN thì phát hiện một nam thanh niên đang điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 20D1- 007.85 theo hướng xã Cúc Đường vào xã TN. Tổ công tác đã yêu cầu nam thanh niên dừng xe để kiểm tra hành chính thì người này khai họ và tên Lương V M, sinh năm 1983, nơi cư trú xóm TT, xã TN, huyện VN, tỉnh TN. Quá trình làm việc, M khai nhận đang cất giữ trên người 01 gói ma túy, loại Heroine, Lương V M đã tự tay lấy từ túi quần phía trước, bên trái tại chiếc quần đang mặc ra giao nộp cho tổ công tác là 01 gói nilon màu trắng, bên trong có một mảnh giấy bạc màu vàng, bên trong có một mảnh giấy có dòng kẻ đựng chất bột màu trắng. M khai nhận đây là ma túy, loại Heroine của M, mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lương V M về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, niêm phong số ma túy do M giao nộp vào phong bì kí hiệu A1 và tạm giữ của M 01 xe mô tô Biển kiểm soát 20D1- 007.85. Sau đó đưa M cùng toàn bộ vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VN để giải quyết theo thẩm quyền.

Tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng có trong phong bì ký hiệu A1 thu giữ của Lương V M ngày 10/6/2022 xác định được khối lượng là 0,261 gam. Lấy toàn bộ số chất bột trên niêm phong vào phong bì ký hiệu M làm mẫu vật gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 841/KL-KTHS ngày 18/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN kết luận: "Chất bột màu trắng trong phong bì kí hiệu M gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,261 gam".

Tại Cơ quan điều tra Lương V M khai nhận: Do bản thân là người nghiện chất ma túy, loại Heroine và trước đó M có nghe người nghiện nói tại khu vực xóm Cây Thị, xã La Hiên, huyện VN có người bán ma túy nên sáng ngày 10/6/2022 M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu đỏ đen, Biển kiểm soát 20D1- 007.85 là xe của ông Lương V K, sinh năm 1951, nơi cư trú xóm TT, xã TN, huyện VN, tỉnh TN (là bố đẻ của M) đến khu vực xóm Cây Thị, xã La Hiên, huyện VN để tìm mua ma túy. Khi đi đến gần trường tiểu học Lịch Sơn thuộc xóm Cây Thị, xã La

Hiên, M gặp một người đàn ông không quen biết, bịt khẩu trang. Qua giao dịch và trao đổi, M đã mua của người này 100.000 đồng được một 01 gói ma túy được gói bằng nilon màu trắng, M mở tra kiểm tra thấy bên trong có mảnh giấy bạc màu vàng, bên trong có mảnh giấy có dòng kẻ, bên trong chưa chất màu trắng dạng bột. M xác định là ma túy nên gói lại như ban đầu và cất vào túi bên trái phía trước quần đang mặc và điều khiển xe mô tô đi về xã TN tìm nơi vắng người để sử dụng. Khi về đến xóm AT, xã TN, huyện VN thì gặp tổ công tác Công an xã TN kiểm tra, phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang như đã nêu trên.

Lời khai nhận của Lương V M phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và các tài liệu khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng vụ án: 01 phong bì ký hiệu M bên trong có 0,248 gam mẫu M còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu M; 01 phong bì niêm phong ký hiệu V bên trong có 01 túi nilon màu trắng, 01 mảnh giấy bạc có một mặt màu vàng, 01 mảnh giấy màu trắng sau khi mở niêm phong ngày 10/9/2022, 01 vỏ phong bì ký hiệu A1 đã bàn giao và bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện VN chờ xử lý.

Đối với 01 xe mô tô Biển kiểm soát 20D1- 007.85, quá trình điều tra xác định là xe của ông Lương V K (Bố để M). Qua tra cứu xe trên không phải vật chứng của vụ việc khác nên ngày 30/8/2022 Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông K quản lý theo quy định.

Quá trình điều tra xác minh nhân thân, tài sản của Lương V M xác định bị can sinh sống cùng bố mẹ và vợ con tại xóm TT, xã TN, huyện VN, tỉnh TN. Bị can không có tài sản riêng có giá trị. Gia đình không thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo.

Tại bản cáo trạng số 44/CT-VKSVN ngày 04/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, tỉnh TN truy tố bị cáo Lương V M phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, tỉnh TN trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c, khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt Lương V M từ 15 đến 18 tháng tù về tội "Tàng trữ phép chất ma túy". Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015, Điều 106 BLTTHS năm 2015 xử lý vật chứng theo quy định.

Về án phí: Tại phiên tòa bị cáo có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm vì bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo, người bào chữa, người có quyền và nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Hoan đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội vì vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện VN truy tố bị cáo M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là có căn cứ và đúng theo quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo xử phạt bị cáo mức 15 tháng tù phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện để thể hiện chính sách khoan hồng của Pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an, cơ quan Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên huyện VN, tỉnh TN trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa, người có quyền và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lương V M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, người chứng kiến, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án. Với chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ 30 phút ngày 10/6/2022 tại đoạn đường thuộc xóm AT, xã TN, huyện VN, tỉnh TN, Lương V M đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,261 gam ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân, khi M đang cất giấu trên người (túi quần phía trước, bên trái tại chiếc quần đang mặc) thì bị Tổ công tác Công an xã TN phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo Lương V M đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, tỉnh TN truy tố bị cáo về tội danh và hình phạt viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Điều 249 BLHS quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)…

c, Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam."

[3] Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma túy hủy hoại sức khỏe con người, là nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước.Việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết để răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS. Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng, cách ly xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt và có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù, lẽ ra bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 BLHS nhưng xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản, mua ma túy về sử dụng không mang tính chất vụ lợi. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Vật chứng của vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong kín ký hiệu M bên trong có 0,248 gam mẫu M còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu M.

- 01 (một) vỏ phong bì ký hiệu V bên trong có 01 vỏ phong bì ký hiệu A1, 01 túi nilon màu trắng, 01 (một) mảnh giấy bạc có một mặt màu vàng, 01 (một) mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ bảo quản tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện VN).

[7] Về án phí: Tại phiên tòa bị cáo có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm vì bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Về nguồn gốc Heroine thu giữ của Lương V M mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực xóm Cây Thị, xã La Hiên, huyện VN, tỉnh TN, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để mở rộng điều tra làm rõ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015; Điều 329 BLTTHS năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Lương V M phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Lương V M 15 (mười lăm) tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 10/6/2022.

Quyết định tạm giam bị cáo Lương V M 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 BLHS năm 2015, Điều 106 BLTTHS năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong kín ký hiệu M bên trong có 0,248 gam mẫu M còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu M.

- 01 (một) vỏ phong bì ký hiệu V bên trong có 01 vỏ phong bì ký hiệu A1, 01 túi nilon màu trắng, 01 (một) mảnh giấy bạc có một mặt màu vàng, 01 (một) mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ bảo quản tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện VN).

Về án phí: Căn cứ điểm đ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lương V M.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- VKSND huyện VN;
- CCTHADS huyện VN;
- Công an huyện VN;
- Bị cáo;
- Người có QVNVLQ;
- UBND xã ;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

Hoàng Thị Huyền